TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:74/2022/HSST
Ngày: 2 1 /07/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Ba

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lâm

Bà Lê Thị Nhớ

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Lê Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Ngày 21/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/TLST-HS, ngày 29/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HS ngày 13/07/2022 đối với bị cáo:

Phạm Duy L; tên gọi khác: Không - Sinh ngày 20/9/1980 - tại Đà Nẵng - Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: K110/6 Phan T, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng - Dân tộc: Kinh - Giới tính: Nam - Quốc tịch: Việt Nam - Tôn giáo: Không - Nghề nghiệp: Lao động phổ thông - Trình độ học vấn: 09/12.

Con ông Phạm Công L - Sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Bích L - Sinh năm 1967 đều còn sống, gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ Trần Thị Ái C - Sinh năm 1985; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bản án số 29/HSST ngày 17/4/2017 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tuyên xử 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích". Đã chấp hành xong bản án.

+ Ngày 05/9/2017 có hành vi gây rối trật tự công cộng bị Công an phường Chính Gián quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra quyết định xử phạt hành chính số

109/QĐXPVPHC bằng hình thức phạt tiền 750.000đ. Đã thi hành xong ngày 7/2/2018.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam từ ngày 17/5/2022 đến nay, tại nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên toà.

* *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn T - Sinh năm 2000 - Địa chỉ: K27/16S Lý Thái T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Người chứng kiến:

+ Anh Trần Quyết T, sinh năm 2000, địa chỉ: Tổ 27, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

+ Nguyễn Mạnh T – Sinh năm: 1987 – Địa chỉ: 382/22 đương H, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 07/11/2021, Nguyễn Văn T cùng ngồi ăn uống với Phạm Duy L, Nguyễn Mạnh T và người đàn ông tên Tèo (không rõ lai lịch) tại khu vực bờ hồ đường Hàm Nghi, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Trong lúc ăn uống, T có than phiền là không có tiền, thì L nói T cầm xe máy để lấy tiền tiêu xài nhưng T không chịu, nên giữa L và T lời qua tiếng lại với nhau. T định đứng dậy đi về thì L dùng tay đấm trúng mặt làm T ngã về phía sau; do bực tức vì bị đánh, T lượm 01 viên gạch loại 06 lỗ ném về phía L nhưng không trúng; liền đó L tiến đến dùng một tay kẹp cổ và một tay đấm vào mặt anh Tùng; Tùng không phản kháng nữa L thả T và thấy mặt T bị chảy nhiều máu. Khi T đang nằm dưới đất, thì người đàn ông tên Tèo sử dụng 01 viên gạch 06 lỗ (T ném trước đó) ném trúng đầu T rồi bỏ đi. Sau đó T được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hoàn Mỹ Đà Nẵng.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 02/TgT ngày 05/01/2022 của Trung tâm Pháp Y - Sở Y tế Thành phố Đà Nẵng kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn T:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn động não điều trị ổn định.

- Gãy xương chính mũi, dập vách ngăn đã được phẫu thuật. Hiện tại sống mũi thẳng trục, hai hốc mũi thở thông, không ảnh hưởng chức năng thở.

- Tổn thương phần mềm (ở vùng cung mày phải và vùng tháp mũi phải).

Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích nêu trên gây nên hiện tại là: 14%.

Trong quá trình khám giám định, nạn nhân khai bị rách da vùng đầu và có khâu vết thương, nhưng tổn thương này không được ghi nhận trong hồ sơ y tế. Khám tại vùng đỉnh phải có vết thương đã lành sẹo, bờ mép không đều, kích thước: 2,5cm x 0,2cm. Tỉ lệ thương tích do tổn thương này gây nên hiện tại là: 01%

Vật gây thương tích phù hợp với vật tày gây ra

Các tổn thương trên là do ngoại lực tác động trực tiếp.

Quá trình điều tra Phạm Duy L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu Phạm Duy L bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng)* tiền chi phí điều trị thương tích. Phạm Duy L chưa bồi thường.

Vật chứng: 01 viên gạch loại 06 lỗ có kích thước 17cm x 05cm x 07 cm, trên bề mặt lớn có vết máu. Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2022.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKSTK, ngày 27/06/2022, của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Phạm Duy L về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Duy L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù.

Về dân sự: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu Phạm Duy L bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng)* tiền chi phí điều trị thương tích. Tại phiên tòa bị cáo L và anh T thống nhất thỏa thuận số tiền bồi thường nên đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận việc bồi thường của bị cáo và anh T.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch loại 06 lỗ có kích thước 17cm x 05cm x 07cm, trên bề mặt lớn có vết máu, viên gạch không còn giá trị sử dụng.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 27/6/2022.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của bị cáo, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Phạm Duy L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác như Bản kết luận giám định pháp y về thương tích; Biên bản khám nghiệm hiện trường mà cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Phạm Duy L đã dùng tay đánh trúng vào mặt của anh T gây thương tích cho anh T, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 14% như Cáo trạng số 67/CT-VKSTK ngày 27 tháng 06 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Duy L phạm tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt trong quá trình nói chuyện giữa bị cáo và người bị hại, về việc cầm xe của anh T, anh T không đồng ý thì bị cáo đã dùng tay đánh trúng mặt gây thương tích cho anh T với tỷ lệ 14%; hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật và xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác.

Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của anh T, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian và xử phạt bị cáo một mức án tương xứng hành vi của bi cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; nhưng bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt tù về tội cố ý gây thương tích và về trách nhiệm dân sự bị cáo chưa

bồi thương cho người bị hại. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo những hành vi phạm tội, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo Phạm Duy L bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng)* trong đó tiền viện phí là 3.679.830đ theo hóa đơn bán hàng số 0028083 ngày 22/11/2021 của Bệnh viện Đà Nẵng và tiền ăn uống nghỉ ngơi không đi làm với số tiền 6.320.170đ, tại phiên tòa bị hại và bị cáo đã thống nhất thỏa thuận được mức bồi thường. Do vậy HĐXX căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 584 và Điều 589 Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, bị cáo L bồi thường cho anh T số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch loại 06 lỗ có kích thước 17cm x 05cm x 07cm, trên bề mặt lớn có vết máu, viên gạch không còn giá trị sử dụng.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 27/6/2022.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Duy L phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Phạm Duy L phải chịu là 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng)

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy L phạm tội "Cố ý gây thươngtích".

Xử phạt bị cáo Phạm Duy L 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17/5/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Phạm Duy L và người bị hại anh Nguyễn Văn T buộc bị cáo Phạm Duy L phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng).*

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi

hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì người phải thi hành án phải chịu tiền lãi trên số tiền phải thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật, nếu không thỏa thuận được về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch loại 06 lỗ có kích thước 17cm x 05cm x 07cm, trên bề mặt lớn có vết máu, viên gạch không còn giá trị sử dụng.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 27/6/2022.

Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí Hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) bị cáo Phạm Duy L phải chịu.

Án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) bị cáo Phạm Duy L phải chịu.

Án xử công khai bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND q.Thanh Khê;
- Viện KSND TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an q.Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS q.Thanh Khê;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê:
- Chi cục THADS q.Thanh Khê;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Ba